TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2019/HS-ST
Ngày : 05-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuyệt;
2. Bà Đỗ Thị Hải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2019/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Triệu Văn Q**, tên gọi khác: Cumen; sinh ngày: 20/8/1983, tại Lâm Đồng; HKTT và nơi cư trú: Thôn Á, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 04/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Triệu Văn V (đã chết) và bà: Vũ Thị D; vợ: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1984 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2003; tiền sự: không; tiền án: Ngày 02/12/2015 bị Tòa án nhân dân Huyện D, Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 60/2015/HSST. Ngày 27/5/2016 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 43/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/7/2018. Nhân thân: Ngày 17/10/2000 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Không tố giác tội phạm. Đã được xóa án tích. Ngày 29/8/2011, Q bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 12/6/2013 đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục. Năm 2014 bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp phạt vào ngày 15/9/2014. Bị bắt tạm giam từ ngày 16/5/2019 cho đến nay, có mặt.

2/ Họ và tên: **Bùi Quốc H**, tên gọi khác: L; sinh ngày 19/9/1979, tại Lâm Đồng; HKTT và nơi cư trú: Thôn M, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Bùi Ph và bà: Lê Thị Nh; vợ: Đinh Thị Hoài Diễm Tr, sinh năm: 1981 và có 05 người con: lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/5/2019 cho đến nay. Có mặt

- ***Bị hại:*** Anh Đinh Văn H, sinh năm 1974; HKTT: Thôn X, xã Đ, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số M, đường N, phường B', TP. B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/05/2019, Triệu Văn Q dùng xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu trắng, BS:49K1-257.86 của em gái là Triệu Vũ Quỳnh Ng đến nhà nghỉ 01 thuộc xã Lộc Châu, TP. B để gặp Bùi Quốc H. Tại đây, Q rủ H cùng đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. H đồng ý và điều khiển chiếc xe nói trên chở Q đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Đinh Văn H ở thôn 2, xã Đại Lào, TP. B thì phát hiện thấy nhà khóa cửa, không có ai trông coi nên Q nói H dừng xe, đứng bên ngoài để Q trèo qua tường rào vào nhà để trộm cắp tài sản. Q nhìn thấy có 01 bộ máy xịt nước gồm đầu bơm hiệu Supper và 01 mô tơ hiệu SHYUAN model 2009 để trên chiếc thùng phi bên cạnh cửa sổ của phòng bếp. Q dùng chiếc kìm để bẻ khóa cửa vào trong bếp rồi lấy bộ máy xịt nước nói trên. Q bê bộ máy xịt nước để trên hàng rào nhà ông H rồi gọi H đến chở tài sản vừa trộm cắp được đi tìm chỗ tiêu thụ. Sau khi không tìm được người mua nên Q nói H chở bộ máy xịt nước này về nhà Q cất giấu.

Theo kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 16/05/2019 xác định: 01 bộ máy xịt nước gồm 01 đầu bơm hiệu Supper và 01 mô tơ hiệu SHYUAN model 2009 có trị giá 8.400.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 bộ máy xịt nước gồm 01 đầu bơm hiệu Supper và 01 mô tơ hiệu SHYUAN model 2009 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đinh Văn H. Hiện tạm giữ: 01 mỏ lết hiệu China 10-250 mm DIAMOND, bằng sắt, màu trắng đục, có chiều dài 25cm; 01 ổ khóa Việt Tiệp, màu vàng, bên trên ổ khóa có 01 bản lề cửa bị móc vào bên trong ổ khóa.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu trắng, BS:49K1-257.86 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, xe này thuộc sở hữu hợp pháp của chị Triệu Vũ Quỳnh Ng nên cơ quan Điều tra không tiến hành thu giữ. Sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm, anh Đinh Văn H không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo nhận thức hành vi nêu trên là vi phạm pháp luật.

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKSBL ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Triệu Văn Q, Bùi Quốc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Để có tiền tiêu xài, vào khoảng 21 giờ ngày 10/04/2019, Triệu Văn Q và Bùi Quốc H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 bộ máy xịt nước của anh Đinh Văn H trị giá là 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Hành vi của Triệu Văn Q và Bùi Quốc H đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Q từ 18 đến 24 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 mỏ lết hiệu China 10-250 mm DIAMOND, bằng sắt, màu trắng đục, có chiều dài 25cm; 01 ổ khóa Việt Tiệp, màu vàng, bên trên ổ khóa có 01 bản lề cửa bị móc vào bên trong ổ khóa. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Triệu Văn Q và Bùi Quốc H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 bộ máy xịt nước của anh Đinh Văn H trị giá là 8.400.000 đồng (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội

mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ, quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng:Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân bị cáo Q: Ngày 17/10/2000 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Không tố giác tội phạm. Đã được xóa án tích. Ngày 29/8/2011 Q bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 12/6/2013 đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục. Năm 2014 bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp phạt vào ngày 15/9/2014.

Đây là vụ án đồng phạm, Q là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp đột nhập vào nhà người khác để lấy tài sản, H có vai trò giúp sức, do vậy cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Q cao hơn bị cáo H.

Xét thấy: Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tính răn đe, giáo dục.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Đinh Văn H sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[4] Xử lý vật chứng: Đối với 01 mỏ lết hiệu China 10-250 mm DIAMOND, bằng sắt, màu trắng đục, có chiều dài 25cm; 01 ổ khóa Việt Tiệp, màu vàng, bên trên ổ khóa có 01 bản lề cửa bị móc vào bên trong ổ khóa, xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn Q và Bùi Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Triệu Văn Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Bùi Quốc H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam để thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lết hiệu China 10-250 mm DIAMOND, bằng sắt, màu trắng đục, có chiều dài 25cm; 01 ổ khóa Việt Tiệp, màu vàng, bên trên ổ khóa có 01 bản lề cửa bị móc vào bên trong ổ khóa (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày

29/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. B;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú